

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA CÔNG NGHỆ SỐ

Nguyễn Trung Dũng
Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ khái niệm của công nghệ số trong dạy học môn Lịch sử, chỉ ra những cơ hội như tăng tính trực quan, mở rộng không gian học tập, cá nhân hóa trải nghiệm học tập và phát triển kỹ năng thế kỷ 21 cho người học. Đồng thời, bài viết phân tích các thách thức đang đặt ra như hạn chế về hạ tầng, năng lực công nghệ của người dạy, kỹ năng tự học của người học và sự thiếu hụt học liệu số chuyên sâu.

Từ khóa: Công nghệ số; dạy học Lịch sử; chuyển đổi số; học liệu số; giáo dục phổ thông.

EDUCATING STUDENTS IN THE SPIRIT OF SELF-STUDY AND CREATIVITY ACCORDING TO HO CHI MINH'S IDEOLOGY

Nguyen Thi Thanh Hoa
Ha Long University

Abstract: Ho Chi Minh's ideology on learning—especially the spirit of self-study and creativity—serves as a vital foundation for the education and human development of Viet Nam in the era of renewal and integration. For students, who represent the young intellectual force of the nation, cultivating self-study and creativity is not only a requirement during their academic journey but also essential preparation for sustainable personal and social development. This article clarifies Ho Chi Minh's views on self-study and creativity and proposes solutions to educate and foster these qualities among students today.

Keywords: Ho Chi Minh, self-study, creativity, students, educational spirit.

Nhận bài: 20/04/2025

Phản biện: 18/05/2025

Duyệt đăng: 23/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, giáo dục đang chứng kiến những biến chuyển sâu sắc, từ nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy đến cách thức tổ chức học tập. Trong đó, việc ứng dụng công nghệ số trong dạy học được xem là một trong những xu thế tất yếu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng tiếp cận tri thức cho người học.

Môn Lịch sử vốn được đánh giá là một môn học nặng về kiến thức, khô khan, đòi hỏi nhiều sự ghi nhớ, nên thường ít tạo hứng thú cho người học. Tuy nhiên, khi công nghệ số được tích hợp vào quá trình giảng dạy, môn học này có thể trở nên sinh động, hấp dẫn và dễ tiếp cận hơn. Những công cụ như bản đồ tư duy số, phim tài liệu tương tác, thực tế ảo, mô phỏng lịch sử hay các nền tảng học trực tuyến... đã và đang góp phần đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội, việc ứng dụng công nghệ số vào dạy học Lịch sử cũng đặt ra không ít thách thức, từ yếu tố con người, cơ sở vật chất đến vấn đề nhận thức và chính sách giáo dục. Bài viết này tập trung phân tích các cơ hội và thách thức trong việc ứng dụng công nghệ số vào dạy học Lịch sử.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm công nghệ số trong giáo dục

Công nghệ số trong giáo dục là một khái niệm rộng, phản ánh sự tích hợp và ứng dụng các công nghệ hiện đại dựa trên nền tảng kỹ thuật số vào quá trình dạy học, quản lý và phát triển giáo dục. Khác với việc sử dụng công nghệ thông tin đơn thuần (như PowerPoint hay email), công nghệ số mang tính hệ thống, thông minh, linh hoạt, và có khả năng tạo ra môi trường học tập tương tác, cá nhân hóa, mở rộng và phân tích dữ liệu hiệu quả.

Theo UNESCO, công nghệ số trong giáo dục bao gồm việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số như máy tính, thiết bị di động, phần mềm giáo dục, nền tảng học tập trực tuyến, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), thực tế ảo (VR/AR), mạng xã hội học tập, hệ thống quản lý học tập (LMS), cùng với hạ tầng mạng để hỗ trợ và nâng cao chất lượng dạy học, nghiên cứu và quản lý trong ngành giáo dục.

Về bản chất, công nghệ số không chỉ là phương tiện hỗ trợ mà còn là nhân tố làm thay đổi bản chất của quá trình giáo dục, đặc biệt là: Chuyển đổi vai trò người dạy và người học: từ “truyền thụ - tiếp nhận” sang “hướng dẫn - khám phá”; Chuyển đổi không gian và thời gian học tập: từ học tập

trong lớp sang học tập linh hoạt, mọi lúc mọi nơi; Chuyển đổi phương pháp đánh giá: từ đánh giá cuối kỳ sang đánh giá thường xuyên, tự động, dựa trên dữ liệu học tập; Chuyển đổi nội dung giáo dục: từ cố định sang linh hoạt, cập nhật và thích ứng với nhu cầu thực tiễn.

Trong môi trường giáo dục hiện đại, công nghệ số đóng vai trò là nền tảng để triển khai các mô hình dạy học tiên tiến như: dạy học đảo ngược (flipped classroom), học tập qua dự án (project-based learning), học tập kết hợp (blended learning), học tập thích ứng (adaptive learning),... Đồng thời, nó cũng góp phần giải quyết các vấn đề về tiếp cận giáo dục, nhất là trong bối cảnh gián đoạn do dịch bệnh hoặc địa lý khó khăn. Tuy nhiên, việc hiểu đúng và áp dụng hiệu quả công nghệ số trong giáo dục đòi hỏi nhận thức toàn diện về các yếu tố kỹ thuật, sư phạm, văn hóa và xã hội. Công nghệ số chỉ thực sự phát huy vai trò khi được sử dụng một cách hợp lý, phù hợp với đối tượng người học, mục tiêu giáo dục và đặc thù từng môn học.

2.2. Cơ hội khi ứng dụng công nghệ số trong dạy học Lịch sử

Việc ứng dụng công nghệ số trong dạy học Lịch sử đã và đang mở ra nhiều cơ hội to lớn, không chỉ giúp đổi mới phương pháp giảng dạy mà còn nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính hấp dẫn của môn học đối với người học. Trong bối cảnh giáo dục đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng phát triển năng lực, lấy người học làm trung tâm, công nghệ số chính là cầu nối giúp hiện thực hóa những mục tiêu này một cách hiệu quả và bền vững.

Trước hết, công nghệ số tăng cường tính trực quan, sinh động cho bài học Lịch sử, một yếu tố đặc biệt quan trọng đối với một môn học vốn được coi là trừu tượng, nặng về sự kiện và khái niệm. Thay vì chỉ tiếp cận thông tin qua sách giáo khoa hoặc lời giảng truyền thống, người học ngày nay có thể trải nghiệm lịch sử qua video tư liệu, hình ảnh 3D, mô hình tương tác, bản đồ số, hay thậm chí là công nghệ thực tế ảo (VR) – cho phép “bước vào” các di tích lịch sử, trận chiến, hay bối cảnh văn hóa của một thời kỳ cụ thể. Những trải nghiệm trực quan này không chỉ kích thích thị giác mà còn khơi gợi cảm xúc và sự hứng thú, giúp người học ghi nhớ sâu sắc hơn nội dung bài học.

Thứ hai, công nghệ số tạo điều kiện cho việc cá nhân hóa quá trình học tập. Thông qua các nền tảng học tập trực tuyến, hệ thống quản lý học tập (LMS) như Google Classroom, Moodle hay các ứng dụng học liệu số như OLM.vn, ViettelStudy, người học có thể học theo tiến độ và phong cách học tập riêng. Người dạy dễ dàng phân hóa nội dung, thiết kế bài tập và tổ chức hoạt động học tập phù hợp với từng nhóm người học, từ người học tiếp thu nhanh đến người học gặp khó khăn trong việc nắm bắt kiến thức lịch sử. Cá nhân hóa không chỉ giúp người học học hiệu quả hơn mà còn phát huy tối đa năng lực tự học và tinh thần trách nhiệm với quá trình học tập của bản thân.

Thứ ba, công nghệ số mở rộng không gian và thời gian học tập vượt ra khỏi lớp học truyền thống. Với sự hỗ trợ của Internet và các thiết bị thông minh, người học có thể tiếp cận tài liệu học tập mọi lúc, mọi nơi, chủ động ôn tập, tìm hiểu thông tin, làm bài kiểm tra, tương tác với người dạy và bạn học qua các nhóm học tập trực tuyến. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19, mô hình dạy học trực tuyến và kết hợp (blended learning) đã chứng minh được khả năng duy trì tiến độ học tập và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Bên cạnh đó, công nghệ số còn giúp phát triển các kỹ năng thế kỷ 21 cho người học thông qua môn Lịch sử. Khi được hướng dẫn và khuyến khích sử dụng công cụ số để nghiên cứu, trình bày, hoặc hợp tác nhóm, người học sẽ hình thành được tư duy phản biện, khả năng tìm kiếm, đánh giá và xử lý thông tin, cũng như kỹ năng sử dụng công nghệ một cách có trách nhiệm. Chẳng hạn, thay vì học thuộc lòng các mốc sự kiện, người học có thể làm video kể chuyện lịch sử, tạo sơ đồ tư duy, trình bày báo cáo nhóm qua PowerPoint hoặc Padlet, từ đó rèn luyện cả kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng giao tiếp, sáng tạo và làm việc nhóm.

Một cơ hội quan trọng khác là khả năng đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá. Các phần mềm hỗ trợ như Quizizz, Google Form, Socrative cho phép giáo viên xây dựng các bài kiểm tra dạng trắc nghiệm, điền khuyết, kéo thả hình ảnh, video tình huống... với phản hồi tức thì, giúp người học biết được kết quả ngay sau khi hoàn thành và kịp thời điều chỉnh. Việc kết hợp giữa đánh giá định kỳ và đánh giá quá trình qua các sản phẩm số

(video, bản đồ tư duy, nhật ký học tập số...) cũng mang lại cái nhìn toàn diện và công bằng hơn về năng lực học sinh.

Cuối cùng, sự xuất hiện của trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) trong giáo dục hứa hẹn sẽ hỗ trợ người dạy trong việc theo dõi tiến độ học tập, phát hiện những điểm yếu và đề xuất lộ trình học tập tối ưu cho từng người học. Mặc dù ứng dụng này còn mới mẻ trong dạy học Lịch sử ở Việt Nam, song đây là xu hướng phát triển cần được nghiên cứu và thử nghiệm trong thời gian tới.

2.3. Thách thức trong ứng dụng công nghệ số vào dạy học Lịch sử

Bên cạnh những cơ hội to lớn mà công nghệ số mang lại cho việc đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử, quá trình triển khai thực tiễn cũng đang đối mặt với không ít thách thức. Những khó khăn này xuất phát từ cả yếu tố khách quan và chủ quan, từ con người đến điều kiện hạ tầng, từ chương trình đến nhận thức. Việc nhìn nhận và đánh giá đầy đủ những thách thức này là điều kiện tiên quyết để xây dựng các giải pháp phù hợp, đảm bảo việc ứng dụng công nghệ số thực sự hiệu quả và bền vững.

Trước hết, hạ tầng công nghệ và trang thiết bị dạy học không đồng đều giữa các vùng miền là một rào cản lớn. Ở nhiều trường học, đặc biệt là tại vùng sâu, vùng xa, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn, mạng Internet chập chờn, thiết bị công nghệ như máy chiếu, máy tính, bảng tương tác, phòng học thông minh... còn rất hạn chế hoặc đã lỗi thời. Trong khi đó, công nghệ số yêu cầu môi trường dạy học phải có sự kết nối ổn định, thiết bị tương thích và không gian sư phạm phù hợp để phát huy hiệu quả. Sự chênh lệch về hạ tầng dẫn đến bất bình đẳng trong tiếp cận công nghệ giữa các cơ sở giáo dục, khiến việc triển khai đồng bộ gặp nhiều trở ngại.

Thứ hai, năng lực ứng dụng công nghệ số của người dạy vẫn còn là vấn đề đáng quan tâm. Mặc dù phần lớn người dạy hiện nay đã làm quen với việc sử dụng một số công cụ công nghệ thông dụng, nhưng không ít người vẫn còn lúng túng trong việc khai thác, thiết kế bài giảng số, tổ chức lớp học trực tuyến hoặc tích hợp hiệu quả công nghệ vào hoạt động dạy học Lịch sử. Đặc biệt,

môn Lịch sử có đặc thù riêng về ngữ liệu, tư liệu, tư duy phân tích và cảm xúc, nên việc chuyển hóa bài học sang hình thức số hóa đòi hỏi người dạy không chỉ giỏi công nghệ mà còn cần tư duy sư phạm sáng tạo, nhạy bén. Thực tế cho thấy, nhiều bài giảng số còn sơ sài, hình thức hóa, nặng tính trình chiếu mà thiếu chiều sâu nội dung và hoạt động tương tác với người học.

Một thách thức nữa đến từ người học đối tượng trung tâm của quá trình dạy học. Dù phần lớn người học hiện nay là “công dân số”, quen thuộc với thiết bị điện tử, nhưng kỹ năng học tập với công nghệ lại chưa phát triển tương xứng. Nhiều em bị chi phối bởi mạng xã hội, trò chơi trực tuyến, dẫn đến xao nhãng khi học qua nền tảng số. Bên cạnh đó, khả năng tự học, khai thác tài nguyên số một cách có định hướng, kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin lịch sử chính xác – vốn là yêu cầu then chốt trong học tập Lịch sử – vẫn còn là điểm yếu. Việc người học tiếp cận công nghệ số không có định hướng có thể dẫn đến tình trạng tiếp nhận thông tin sai lệch, hời hợt, ảnh hưởng đến nhận thức lịch sử và bản sắc dân tộc.

Thứ tư, nguồn học liệu số môn Lịch sử hiện nay còn nghèo nàn, thiếu hệ thống và thiếu sự kiểm chứng sư phạm. Không như các môn khoa học tự nhiên với công thức, quy luật cụ thể, Lịch sử đòi hỏi tư liệu phải chính xác, được kiểm chứng, đồng thời đảm bảo giá trị giáo dục, tính nhân văn và sự phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh. Tuy nhiên, hiện nay rất nhiều tài liệu lịch sử trên Internet có nội dung không chuẩn, thiếu kiểm duyệt, hoặc mang tính phiến diện, thậm chí sai lệch về bản chất sự kiện. Việc thiếu một hệ sinh thái học liệu số chính thống, chất lượng cao cho môn Lịch sử đang khiến người dạy gặp khó trong việc tìm kiếm và lựa chọn tài nguyên phù hợp để xây dựng bài giảng.

Thêm vào đó, tư duy quản lý giáo dục ở một số nơi vẫn chưa bắt kịp xu thế chuyển đổi số. Một số cơ sở giáo dục triển khai ứng dụng công nghệ số một cách hình thức, thiếu chiến lược dài hạn, chưa có sự đầu tư bài bản về nhân lực, tài lực và kế hoạch phát triển học liệu. Việc đưa công nghệ vào dạy học đôi khi bị hiểu lầm là chỉ cần có máy tính và mạng Internet là đủ, mà chưa chú trọng đến yếu tố cốt lõi là sự thay đổi về phương pháp, cách

tổ chức hoạt động dạy học, cách đánh giá và xây dựng văn hóa sử dụng công nghệ trong nhà trường.

Cuối cùng, cần phải thẳng thắn nhìn nhận rằng, việc ứng dụng công nghệ số cũng tiềm ẩn nguy cơ làm giảm tính tương tác trực tiếp, cảm xúc và tính nhân văn của môn Lịch sử. Lịch sử không chỉ là môn học về kiến thức mà còn là môn học nuôi dưỡng tình yêu quê hương, niềm tự hào dân tộc và những giá trị nhân bản sâu sắc. Nếu quá lệ thuộc vào công nghệ, người dạy dễ biến tiết học thành trình diễn kỹ thuật thay vì là quá trình giao tiếp, truyền cảm hứng. Mặt khác, một số hoạt động sư phạm giàu cảm xúc như kể chuyện lịch sử, thảo luận nhóm, phản biện về sự kiện – vốn là đặc sản của dạy học Lịch sử – có thể bị “cơ giới hóa” nếu

công nghệ không được sử dụng đúng mức.

III. KẾT LUẬN

Việc ứng dụng công nghệ số trong dạy học Lịch sử là xu thế tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay. Công nghệ số không chỉ góp phần làm mới hình thức giảng dạy, tăng tính trực quan và tương tác mà còn hỗ trợ phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện và kỹ năng số cho học sinh. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn nhiều thách thức về hạ tầng, năng lực người dạy, học liệu và nhận thức sư phạm. Để công nghệ số phát huy hiệu quả thực chất trong môn Lịch sử, cần có sự đầu tư đồng bộ, định hướng chiến lược và đổi mới tư duy giáo dục từ cả người dạy, người học và hệ thống quản lý.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử*, NXB Giáo dục Việt Nam.
2. Trần Bá Hoành (2020), *Đổi mới phương pháp dạy học trong bối cảnh chuyển đổi số*, NXB Đại học Sư phạm.
3. Nguyễn Thị Lan (2022), “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử ở trường phổ thông”, *Tạp chí Giáo dục*, số 559, tr. 45–48.
4. Lê Văn Hùng (2021), “Thực trạng và giải pháp nâng cao năng lực số cho giáo viên Lịch sử hiện nay”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, số 67, tr. 22–27.